

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH Đ**

Số:46/2018/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 08 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phú Ba;

2. Ông Đỗ Minh Tân;

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Khuru Minh H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: ấp Hòa Th, xã Hòa N, huyện Long H, tỉnh V.

Bị đơn: Phạm Thị Ng, sinh năm 1966;

Địa chỉ: ấp Tân L, xã Tân Nhuận Đ, huyện C, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Ng đồng ý trả cho ông Khuru Minh H số tiền 200.000.000 đồng.

Về án phí: bà Phạm Thị Ng tự nguyện nộp tòa bộ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Khuru Minh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Số tiền tạm ứng án phí 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai thu số 003173 ngày 26/6/201 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đ được hoàn trả lại cho ông Khuru Minh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Khuru Minh H mà bà Phạm Thị Ng chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án, cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng